



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục
hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TCTCCTTHC ngày 15/01/2025 của Tổ trưởng Tổ công tác ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn

1. Quán triệt, triển khai chỉ đạo của Bộ Chính trị về công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 và các chương trình, kế hoạch, đề án, văn bản được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ ngành liên quan ban hành, bảo đảm thực hiện có kết quả, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

2. Bám sát mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 08/QĐ-TCTCCTTHC ngày 15/01/2025 của Tổ trưởng TCT ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ để tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu về cải cách TTHC, đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các cấp chính quyền, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa công tác cải cách TTHC với chuyển đổi số được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025 tại Nghị quyết số:

01/NQ-CP ngày 08/01/2025, 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 (có Phụ lục chỉ tiêu cụ thể năm 2025 kèm theo).

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, có trách nhiệm xây dựng văn bản, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm chất lượng và tiến độ; giao chỉ tiêu cụ thể cho từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế. Bảo đảm nguồn lực cho công tác cải cách TTHC, chú trọng trong việc lựa chọn cán bộ, công chức giỏi, đáp ứng yêu cầu công tác ở các cơ quan chuyên môn về làm việc biệt phái hoặc trung tập tại các đơn vị kiểm soát TTHC để thực hiện Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

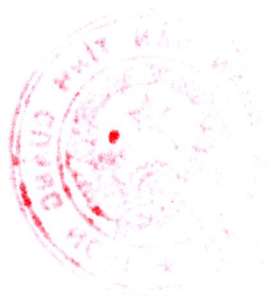
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Cục Quản lý thị trường tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi; Đài PTTH tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, các Phòng, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hoàng Tuấn



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)



Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
A	Ban hành văn bản quản lý nhà nước về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC)			
1	Xây dựng, ban hành các văn bản về kiểm soát TTHC năm 2025.	a) Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các kế hoạch: Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC và kế hoạch kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban, ngành liên quan phối hợp.	Quý I
		b) Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn lại đội ngũ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC theo quy định.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã phối hợp.	Quý IV
2	Các cơ quan, đơn vị xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về hoạt động kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường	Văn bản thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử của cơ quan, địa phương.	- Các sở, ban, ngành. - UBND cấp huyện. - UBND cấp xã.	Quý I

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
B	Cải cách các quy định TTHC, quy định kinh doanh			
I	Kiểm soát việc ban hành quy định TTHC			
3	Có ý kiến trước về nội dung quy định TTHC tại đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Văn bản góp ý kiến về TTHC.	- Văn phòng UBND tỉnh (có ý kiến). - Các sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản và các đơn vị liên quan.	Thường xuyên
4	Thực hiện đánh giá tác động của TTHC trong đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC (<i>được giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020</i>).	Báo cáo kết quả đánh giá tác động của TTHC (kèm theo bản đánh giá tác động về TTHC và bản tính chi phí tuân thủ TTHC).	- Các sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản. - Văn phòng UBND tỉnh phối hợp.	Thường xuyên
5	Thẩm định quy định về TTHC trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.	Văn bản thẩm định.	- Sở Tư pháp thẩm định. - Các sở, ban, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản phối hợp.	Thường xuyên
II	Rà soát, đơn giản hóa TTHC			

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
6	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trên các lĩnh vực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh với mục tiêu cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ TTHC mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC.	- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC của cơ quan, đơn vị đề xuất đơn giản hóa. - Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC. - Đề xuất danh mục TTHC, nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị.	- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì (theo kế hoạch). - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp và tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Theo kế hoạch
7	Hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá chất lượng rà soát và xây dựng dự thảo quyết định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo kế hoạch về rà soát, đánh giá TTHC.	- Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá quy định, TTHC có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có). - Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban ngành và địa phương có liên quan phối hợp.	Theo kế hoạch
8	Triển khai thực hiện Phương án phân cấp trong giải quyết TTHC theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Bộ ngành liên quan.	Văn bản, báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban ngành và địa phương có liên quan phối hợp.	Theo kế hoạch
9	Triển khai cắt giảm, đơn giản hóa QĐKD, hoạt động cấp phép và phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	Văn bản, báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban ngành và địa phương có liên quan phối hợp.	Theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
III	Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước			
10	Thống kê, công bố, công khai đầy đủ TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau, giữa UBND tỉnh với các sở, ngành, UBND cấp huyện.	Quyết định công bố TTHC nội bộ.	- Các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Theo lộ trình Kế hoạch
11	Rà soát, đơn giản hóa theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án đơn giản hóa và thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ.	- Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ. - Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 1648/QĐ-UBND ngày 30/11/2022.		
12	Rà soát, tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ.	Các quy định TTHC nội bộ quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể, hợp lý theo quy định.	- Các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Theo yêu cầu của Bộ, ngành, Chủ tịch UBND tỉnh
B	Thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp			
I	Công bố, công khai TTHC			
13	Xây dựng dự thảo Quyết định công bố Danh mục: TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế và TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính	Dự thảo Tờ trình và Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Các sở, ban, ngành chủ trì. - UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	quyền trên địa bàn tỉnh hoặc Quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản quy phạm pháp luật của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh (trường hợp được giao theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020) để trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo quy định.			
14	Kiểm soát chất lượng hồ sơ và trình công bố danh mục TTHC hoặc công bố TTHC.	- Văn bản góp ý. - Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên
15	Nhập, tích hợp dữ liệu, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC và khai thác, quản lý trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Quảng Ngãi được tích chọn và kết nối dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đăng tải công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	- Các sở, ban, ngành chủ trì. - Văn phòng UBND tỉnh phối hợp hướng dẫn; - UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên
16	Cập nhật, đăng tải công khai TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.	TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh được cập nhật, đăng tải	- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì. - Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
		công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.		
17	Thực hiện niêm yết, đăng tải công khai TTHC trên cổng thông tin điện tử sau khi được công bố.	- Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh. - Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị, Bộ phận Một cửa và các hình thức công khai khác; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương mình. - Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh thực hiện niêm yết, công khai các TTHC được đưa vào tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh. - Các sở, ban, ngành. - UBND cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên
II	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
18	Xây dựng và tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, huyện, xã; Danh mục TTHC/nhóm	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục TTHC.	- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	TTHC liên thông thực hiện trên địa bàn tỉnh; Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương, TTHC được Trung ương phân cấp cho địa phương quyết định hoặc tiếp nhận thay, TTHC thực hiện liên thông vào thực hiện tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, Bộ phận một cửa các cấp theo yêu cầu Trung ương.		tỉnh xem xét, phê duyệt.	
19	Thường xuyên xây dựng, sửa đổi, bổ sung và tham mưu, trình phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết cấp tỉnh, huyện, xã để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh.	- Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ. - Cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Quảng Ngãi.	- Các sở, ban, ngành chủ trì xây dựng quy trình. - Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm. - UBND cấp huyện phối hợp. - Văn phòng UBND tỉnh (kiểm soát chất lượng, trình phê duyệt và hướng dẫn, đôn đốc việc cập nhật).	Thường xuyên
20	Triển khai thực hiện việc đánh giá, tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung	- Văn bản triển khai thực hiện. - Văn bản của UBND tỉnh chủ	- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện được giao	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	cấp thêm dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đảm bảo theo mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	đồng đề xuất danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.	
21	Tiếp tục thực hiện phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định.	TTHC có phát sinh hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính.	- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi) chủ trì. - Các sở, ban, ngành và địa phương phối hợp.	Thường xuyên
22	Bộ phận Một cửa các cơ quan thực hiện xây dựng hồ sơ mẫu để hướng dẫn người dân kê khai, điền mẫu đơn, tờ khai.	Mẫu đơn, tờ khai bằng các biểu mẫu điền thông tin cụ thể.	- Sở, ban, ngành chủ trì xây dựng. - UBND cấp huyện phối hợp. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp.	Thường xuyên
23	Tiếp tục triển khai thực hiện sử dụng hóa đơn điện tử trong thu phí, lệ phí, giá dịch vụ giải quyết TTHC	- Văn bản triển khai. - Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên	- Sở Tài chính chủ trì. - Cục Thuế tỉnh; Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Sở	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	theo Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 01/10/2019 của UBND tỉnh; kết nối, tích hợp và thực hiện thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia theo yêu cầu của Chính phủ.	- Tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công. - Tỷ lệ TTTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Tài nguyên và Môi trường; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh phối hợp. - Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp.	
24	Thực hiện công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTTHC và xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh Quảng Ngãi.	- Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTTHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh Quảng Ngãi. - Văn bản xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTTHC phải được cập nhật và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh Quảng Ngãi.	- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã chủ trì. - Văn phòng UBND tỉnh phối hợp.	Thường xuyên
25	Thực hiện cập nhật, công khai kịp thời, đầy đủ tiến độ xử lý, giải quyết hồ sơ TTTHC, đảm bảo đồng bộ trạng thái giữa hồ sơ giấy với dữ liệu hồ sơ điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC.	100% các hồ sơ TTTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh và các Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC của bộ, ngành liên quan.	- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì. - Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp.	Thường xuyên
26	Thực hiện đồng bộ trạng thái, kết quả	100% các hồ sơ TTTHC được đồng	- Sở Thông tin và Truyền	Thường

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Công Dịch vụ công quốc gia.	bộ trên Công Dịch vụ công quốc gia và công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.	thông chủ trì. - Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp.	xuyên
27	Thực hiện đánh giá sự hài lòng trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	- Kết quả đánh giá, các giải pháp khắc phục tồn tại, bất cập và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có). - Công khai kết quả trên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh và gửi báo cáo về Văn phòng Chính phủ.	- Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh; Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện, cấp xã thực hiện. - Các sở, ban, ngành và địa phương phối hợp. - Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp kết quả, báo cáo.	Hàng quý/năm
28	Triển khai thực hiện sử dụng bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 2319/VPCP-KSTT ngày 14/4/2022.	Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa các cấp được sử dụng tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.	- Văn phòng UBND tỉnh. - UBND cấp huyện. - Các cơ quan liên quan phối hợp.	Thường xuyên
29	Tiếp tục thực hiện Đề án đổi mới	Hoàn thành nội dung, công việc	- Các sở, ban, ngành.	Theo kế

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh.	được giao theo Đề án.	- UBND cấp huyện. - UBND cấp xã.	hoạch
30	Triển khai mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội, Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ và Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.	Hoàn thành nội dung, công việc được giao theo Nghị quyết.	- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ chủ trì. - Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã phối hợp.	Theo Nghị quyết
III	Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử			
31	Triển khai thực hiện việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Công văn số 2276/UBND-KSTTHC ngày 20/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Danh mục tiếp nhận, giải quyết trên môi trường điện tử. - Hồ sơ tiếp nhận, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được đồng bộ trạng thái phục vụ cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá.	- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì. - Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện.	Thường xuyên
32	Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC với việc	- Hồ sơ điện tử. - Hệ thống lưu trữ điện tử.	- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện chủ trì.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC; thực hiện khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Công văn số 1549/UBND-TTHC ngày 06/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước tích hợp sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.	- Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.	
33	Ban hành danh mục thành phần hồ sơ, giấy tờ phải số hóa theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	- Các sở, ban, ngành chủ trì. - Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc tổng hợp. - Văn phòng UBND tỉnh, và UBND cấp huyện phối hợp.	Quý I
34	Rà soát, lựa chọn các TTHC chưa được thực hiện trực tuyến một phần,	- Văn bản triển khai thực hiện. - Quyết định của Chủ tịch UBND	- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện được giao	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	toàn trình và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đưa vào thực hiện trên địa bàn tỉnh để bổ sung, tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình; tích hợp, cung cấp nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.	tỉnh phê duyệt Danh mục TTTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến. - Cập nhật và thực hiện tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh Quảng Ngãi.	chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.	
35	Tiếp tục triển khai thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh.	Thực hiện dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh.	- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức thực hiện. - Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã phối hợp và thực hiện.	Thường xuyên
36	Kết nối, sử dụng phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTTHC tỉnh với Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Hệ thống thông tin khác theo yêu cầu của Trung ương.	Hoàn thành việc kết nối thông tin, dữ liệu theo yêu cầu, hướng dẫn và đảm bảo thời hạn của Văn phòng Chính phủ và Bộ, ngành liên quan.	- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì. - Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên
37	Triển khai việc thực hiện kết nối, tích hợp, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia	Hoàn thành kết nối, đồng bộ chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành với Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin	- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì. - Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Bộ ngành liên quan và Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021.	tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ việc giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.	cấp huyện, cấp xã phối hợp và thực hiện.	
IV	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC			
38	Công khai thông tin cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, kiến nghị về TTHC (địa chỉ cơ quan, số điện thoại chuyên dùng, địa chỉ website, địa chỉ thư điện tử).	Niêm yết và đăng tải công khai Bản thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.	Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC.	Thường xuyên
39	Tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị; trả lời phản ánh, kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp và công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị theo quy định và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ.	- Văn bản chuyển phản ánh, kiến nghị. - Văn bản trả lời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. - Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị được đăng tải công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị.	- Văn phòng UBND tỉnh tiếp nhận, phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị và đăng tải công khai. - Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan phối hợp xử lý, trả lời tổ chức, cá nhân phản ánh, kiến nghị biết và gửi kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
40	Đôn đốc, kiểm tra việc xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả giải quyết.	Báo cáo tổng hợp kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các sở, ban ngành, địa phương và đơn vị có liên quan phối hợp.	Thường xuyên
V	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
41	Xây dựng và trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành quyết định thành lập Đoàn kiểm tra định kỳ và đột xuất.	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Quý I
42	Thực hiện kiểm tra định kỳ công tác kiểm soát TTHC tại một số sở, ban, ngành; UBND một số huyện, thành phố, thị xã và UBND một số xã, phường, thị trấn theo kế hoạch.	- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra. - Thông báo kết luận kiểm tra.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Theo kế hoạch
43	Thực hiện kiểm tra đột xuất hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, nhất là tại một số cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã.	Thông báo kết luận kiểm tra.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Theo kế hoạch

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
44	Tự kiểm tra nội bộ hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh.	- Văn bản kiểm tra nội bộ. - Báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về kết quả tự kiểm tra.	- Văn phòng UBND tỉnh. - Các sở, ban, ngành. - UBND cấp huyện. - UBND cấp xã.	Thường xuyên
VI	Truyền thông về công tác kiểm soát TTHC			
45	Thực hiện công tác tuyên truyền về kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với cải cách TTHC đối với các cấp, các ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức thiết thực theo kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Văn bản triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông của Chủ tịch UBND tỉnh. - Các buổi đối thoại với tổ chức, cá nhân về TTHC, giải quyết TTHC. - Các chuyên mục, bài viết, bản tin, phóng sự, hình ảnh, tờ rơi, pa nô, ... tuyên truyền về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC.	- Văn phòng UBND tỉnh. - Các sở, ban, ngành. - UBND cấp huyện và UBND cấp xã. - Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi và các cơ quan liên quan.	Theo Kế hoạch
46	Thực hiện tuyên truyền để tăng tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan liên quan được thực hiện bằng	- Văn bản triển khai thực hiện tuyên truyền.	- Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã chủ trì. - Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn, thiết lập quy trình điện tử giải quyết TTHC vào phần mềm.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	phương thức điện tử; hồ sơ TTHC đã giải quyết thành công được số hóa, lưu trữ và có giá trị tái sử dụng.		- Văn phòng UBND tỉnh (kiểm soát chất lượng, trình phê duyệt và đôn đốc).	
VII	Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong công tác cải cách TTHC			
47	Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC đã được giao tại Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh, Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 03/01/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 07/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22/4/2019 về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh	Bảo cáo cụ thể kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.	- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi việc thực hiện và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ.	Định kỳ 06 tháng và cuối năm

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	nghiệp trong giải quyết công việc.			
C	Chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC			
48	Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn triển khai việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn bản kiến nghị Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu dân cư để giải quyết TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại.	- Công an tỉnh chủ trì. - Các sở, ban, ngành, Văn phòng UBND tỉnh và UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên
49	Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử và danh sách cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xây ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số: 3132/UBND-TTHC ngày 28/6/2022, 3841/UBND-	Định kỳ hàng tháng công khai kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì. - Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
	TTHC ngày 03/8/2022.			
50	Thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tại Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 30/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.	- Các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Theo lộ trình Kế hoạch
51	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023, 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.	Văn bản, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu, nhiệm vụ được giao.	- Các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao chủ trì thực hiện. - Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, phối hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.	Theo lộ trình Công văn
52	Ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo quy định; ban hành quy chế khai thác, sử dụng, kết nối, tích hợp, chia sẻ, tiếp nhận thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.	Bộ chỉ số; Quy chế theo quy định, hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ và bộ ngành liên quan.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì. - Các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp.	Trong năm 2025
D	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			

Sтт	Nội dung công việc	Kết quả công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
53	Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC, Bộ phận một cửa về thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến, các chế độ báo cáo....	- Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã chủ trì. - Văn phòng UBND tỉnh phối hợp.	Thường xuyên
Đ	Công tác thông tin, báo cáo			
54	Triển khai thực hiện các chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ; vận hành, triển khai việc báo cáo thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Các chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành và địa phương được thực hiện trên Hệ thống.	- Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc thực hiện. - Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh.	- Định kỳ theo quy định. - Đột xuất theo thời điểm yêu cầu.
55	Báo cáo về tình hình, kết quả kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC định kỳ hoặc đột xuất trên Hệ thống thông tin báo cáo theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ.	- Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành và địa phương. - Báo cáo tổng hợp về tình hình và kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh của UBND tỉnh.	- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh. - Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và đơn vị liên quan thực hiện báo cáo của cơ quan, đơn vị mình và phối hợp tổng hợp báo cáo của UBND tỉnh.	- Định kỳ 3 tháng/lần. - Đột xuất theo thời điểm yêu cầu.

Phụ lục
VỀ CHỈ TIÊU LIÊN QUAN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VIỆC GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN

1. Nguyên tắc thực hiện chỉ tiêu

Việc giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương theo nguyên tắc không thấp hơn chỉ tiêu chung được các cấp có thẩm quyền giao cho UBND tỉnh trong năm 2025 theo khoản 2 Phụ lục này và trên cơ sở kết quả thực hiện trong năm 2024, cụ thể như sau:

a) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **nhỏ hơn** chỉ tiêu được giao trong năm 2025 thì giao chỉ tiêu cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương **phần đầu bằng** chỉ tiêu được giao trong năm 2025.

b) Trường hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu liên quan **bằng hoặc lớn hơn** chỉ tiêu được giao trong năm 2025 thì giao chỉ tiêu bằng kết quả đạt được trong năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương đó **phần đầu tăng thêm 10%**, nhưng không nhỏ hơn chỉ tiêu được giao trong năm 2025.

2. Danh mục các chỉ tiêu liên quan

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan thực hiện
1	Tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn.	%	100	Các sở, ban, ngành
2	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	100	- Sở Thông tin và truyền thông chủ trì; - Các sở, ban, ngành phối hợp.
3	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	100	- Các sở, ban, ngành chủ trì; - UBND cấp huyện phối hợp.
4	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải	%	Tối thiểu 60	Các sở, ban, ngành; UBND

	quyết TTHC.				cấp huyện, cấp xã
5	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công.	%		Tối thiểu 80	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã
6	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.	%		Tối thiểu 80	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã
7	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	%		100	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã
8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.	%		Tối thiểu 50	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã
9	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn.	%		100	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã
10	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.	%		Tối thiểu 90	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã